



QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Chương trình Quản lý ô nhiễm công nghiệp tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2012 - 2015, định hướng đến năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 08/9/2006 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường năm 2005;

Căn cứ Quyết định số 34/2005/QĐ-TTg ngày 22/02/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 41/2004/NQ-TW ngày 15/11/2004 của Bộ Chính trị về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

Căn cứ Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 21/01/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 41-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa IX) “Về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”;

Căn cứ Quyết định số 1419/QĐ-TTg ngày 07/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020”;

Căn cứ Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 18/4/2011 của UBND tỉnh Sóc Trăng về phát triển kinh tế - xã hội 05 năm, giai đoạn 2011 - 2015 tỉnh Sóc Trăng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình Quản lý ô nhiễm công nghiệp tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2012 - 2015, định hướng đến năm 2020 với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát

- Hoạch định tổng quát và đầy đủ chương trình quản lý, kiểm soát ô nhiễm môi trường công nghiệp tỉnh Sóc Trăng, làm cơ sở để triển khai các chương trình, dự án cụ thể.

- Chủ động phòng ngừa và xử lý ô nhiễm môi trường công nghiệp, trong đó đặc biệt chú trọng việc xử lý nước thải, khí thải, chất thải rắn phát sinh do sản xuất công nghiệp và chất thải nguy hại; góp phần cải thiện chất lượng môi trường sống, đảm bảo sức khỏe con người.

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước của cán bộ chuyên trách trong lĩnh vực môi trường công nghiệp; trong đó, tập trung vào công tác lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường, quan trắc môi trường, kiểm soát và ngăn ngừa ô nhiễm môi trường công nghiệp.

- Nghiên cứu, ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ sản xuất công nghiệp phát triển sản xuất cùng với việc chấp hành nghiêm quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Áp dụng rộng rãi sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu vào quá trình sản xuất thông qua việc giảm thiểu phát thải và hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm.

- Khuyến khích và kêu gọi các doanh nghiệp sản xuất sạch hơn nhằm hướng tới kinh doanh bền vững, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu giảm thiểu phát thải gây ô nhiễm và hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm, hướng tới kinh doanh bền vững.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu tổng hợp phục vụ quản lý ô nhiễm môi trường công nghiệp.

- Kiểm soát ô nhiễm môi trường công nghiệp là trách nhiệm của toàn xã hội, của các cấp, các ngành, của các địa phương, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Chỉ tiêu về môi trường đến năm 2015

- 50% cơ sở sản xuất công nghiệp, 80% cán bộ các cấp, các ngành và địa phương nhận thức được lợi ích của việc áp dụng sản xuất sạch hơn.

- 25% cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn, tiết kiệm từ 5 - 8% mức tiêu thụ năng lượng, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu trên đơn vị sản phẩm.

- Trên 95% cơ sở sản xuất đang hoạt động đạt quy chuẩn, tiêu chuẩn môi trường.

- Trên 95% chất thải rắn sinh hoạt, công nghiệp và dịch vụ tại khu, cụm công nghiệp được lưu giữ, thu gom và xử lý đạt quy chuẩn, tiêu chuẩn môi trường.

- Trên 95% chất thải rắn sinh hoạt tại thành phố, thị xã, thị trấn; trên 40% chất thải rắn sinh hoạt tại khu dân cư nông thôn, làng nghề được lưu giữ, thu gom và xử lý đạt quy chuẩn, tiêu chuẩn môi trường.

- 100% chất thải nguy hại và chất thải y tế được lưu giữ, thu gom và xử lý đạt quy chuẩn, tiêu chuẩn môi trường.

- Thành lập Văn phòng sản xuất sạch hơn thuộc Sở Công Thương.

- Thành lập Quỹ bảo vệ môi trường của tỉnh Sóc Trăng.

b) Định hướng đến năm 2020

- 90% cơ sở sản xuất công nghiệp nhận thức được lợi ích của việc áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

- 50% cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn; các cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn tiết kiệm được từ 8 - 13% mức tiêu thụ năng lượng, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu trên đơn vị sản phẩm; 90% doanh nghiệp vừa và lớn có bộ phận chuyên trách về sản xuất sạch hơn.

- 90% cán bộ chuyên trách có đủ năng lực hướng dẫn công tác áp dụng sản xuất sạch hơn cho các cơ sở sản xuất công nghiệp.

- 90% tổng lượng chất thải rắn công nghiệp không nguy hại phát sinh được thu gom và xử lý đảm bảo môi trường; trong đó có 75% lượng chất thải rắn công nghiệp được thu hồi để tái sử dụng và tái chế.

- 70% tổng lượng chất thải rắn nguy hại phát sinh tại các khu công nghiệp được xử lý đảm bảo đạt tiêu chuẩn môi trường.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Cải thiện chất lượng môi trường công nghiệp

- Tổ chức quản lý, xử lý nghiêm tình hình phát sinh chất thải, chất thải nguy hại tại các cơ sở công nghiệp theo quy định.

- Nghiên cứu đầu tư xây dựng thí điểm mô hình quản lý và xử lý chất thải nguy hại với quy mô phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh; khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh.

- Quy hoạch lộ trình di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng nằm xen kẽ trong khu dân cư vào khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Lập các dự án đầu tư cải tạo một số tuyến sông, kênh, rạch thoát nước bị ô nhiễm nghiêm trọng tại các huyện, thị xã, thành phố (đặc biệt chú trọng lập các dự án nghiên cứu, đánh giá sức chịu tải đối với các sông, kênh, rạch trực tiếp nhận nước thải từ các cơ sở sản xuất công nghiệp, khu cụm công nghiệp) làm cơ sở áp dụng các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường và cấp phép xả nước thải vào nguồn nước.

2. Phòng ngừa ô nhiễm môi trường công nghiệp

- Xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong khu, cụm công nghiệp và tại các cơ sở công nghiệp không tập trung.

- Ban hành các cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả trong quản lý ô nhiễm công nghiệp như khuyến khích xã hội hóa các hoạt động thu gom và xử lý các loại chất thải trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng và hoàn thiện cơ chế hoạt động Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định liên quan đến nội dung đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường, kiểm soát ô nhiễm sau khi thực hiện các thủ tục về môi trường.

3. Tăng cường năng lực quản lý ô nhiễm môi trường công nghiệp

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về quản lý ô nhiễm công nghiệp tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2012-2015.

- Lập dự án đầu tư xây dựng hệ thống quan trắc môi trường Khu Công nghiệp An Nghiệp và một số cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2012- 2015 và định hướng đến năm 2020.

- Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực quản lý môi trường tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2012-2015 và đến năm 2020.

- Nâng cao năng lực cán bộ tham gia công tác thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, báo cáo đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường.

4. Nâng cao nhận thức về quản lý ô nhiễm môi trường công nghiệp

- Xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông về quản lý ô nhiễm môi trường công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện kế hoạch liên tịch về bảo vệ môi trường giữa ngành tài nguyên và môi trường với các tổ chức chính trị - xã hội và đoàn thể giai đoạn 2012-2015 trong việc tuyên truyền, phổ biến các quy định về bảo vệ môi trường.

- Triển khai các dự án về sản xuất sạch hơn giai đoạn từ nay đến năm 2015 theo Quyết định số 224/QĐ-UBND ngày 05/10/2011 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Kế hoạch hành động áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp tỉnh Sóc Trăng đến năm 2015.

- Xây dựng và hướng dẫn sử dụng Sổ tay về quản lý môi trường cho doanh nghiệp, Sổ tay truyền thông nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường.

- Đẩy mạnh công tác thi đua bảo vệ môi trường đối với các cơ sở công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2012-2015.

III. CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN ƯU TIÊN THỰC HIỆN VÀ NGUỒN KINH PHÍ

1. Danh mục các nhiệm vụ, dự án dự kiến ưu tiên thực hiện giai đoạn 2012 - 2015, định hướng đến năm 2020: Chi tiết theo phụ lục đính kèm Quyết định này.

2. Nguồn kinh phí

Tổng vốn dự kiến thực hiện chương trình giai đoạn 2012 - 2015, định hướng đến năm 2020 là 38.100 triệu đồng (Ba mươi tám tỷ, một trăm triệu đồng), được phân kỳ như sau:

a) Giai đoạn 2012 - 2015: 19.100 triệu đồng (Mười chín tỷ, một trăm triệu đồng); trong đó:

- Vốn dự án VPEG: 400 triệu;
- Ngân sách nhà nước: 6.000 triệu;
- Sự nghiệp môi trường: 12.700 triệu.

b) Giai đoạn 2016 - 2020: 19.000 triệu (Mười chín tỷ đồng); trong đó:

- Ngân sách nhà nước: 2.000 triệu;
- Sự nghiệp môi trường: 17.000 triệu.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm cụ thể trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước, kiểm soát ô nhiễm môi trường công nghiệp theo các nội dung của quyết định; theo dõi, tổng hợp, định kỳ báo cáo UBND tỉnh về tình hình triển khai thực hiện.

- Tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình quản lý ô nhiễm công nghiệp tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2012-2015, định hướng đến 2020.

2. Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao chủ động tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về môi trường có liên quan đến quản lý ô nhiễm công nghiệp, định kỳ báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp.

- Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ TN&MT;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: HC, KT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thành Trí



Phụ lục:

**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN DỰ KIẾN ƯU TIÊN THỰC HIỆN
GIAI ĐOẠN 2012-2015, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2020**

Quyết định số 163 /QĐ-UBND ngày 15 /8/2012 của UBND tỉnh Sóc Trăng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên dự án/nhiệm vụ	Ước kinh phí	Nguồn kinh phí	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	- Rà soát danh mục cơ sở gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn thành phố Sóc Trăng và huyện Châu Thành - Xây dựng lộ trình di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường vào các khu/cụm công nghiệp	100	Dự án VPEG	Sở TN&MT	Sở Công Thương, các sở, ban, ngành liên quan	Năm 2012
2	Thành lập Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Sóc Trăng	100	Dự án VPEG	Sở TN&MT	Sở Tài chính, các sở, ban, ngành liên quan	Năm 2012
3	Xây dựng cơ sở dữ liệu và phần mềm về quản lý ô nhiễm công nghiệp tỉnh Sóc Trăng	100	Dự án VPEG	Sở TN&MT	Các sở, ban, ngành liên quan, UBND các cấp	Năm 2012
4	Tăng cường năng lực thẩm định cho Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường tỉnh Sóc Trăng	100	Dự án VPEG	Sở TN&MT	Hội đồng thẩm định ĐTM, các sở, ngành có liên quan	Năm 2012
5	Dự án đầu tư xây dựng hệ thống quan trắc môi trường Khu Công nghiệp An Nghiệp tỉnh Sóc Trăng	5.000	Sự nghiệp môi trường và Ngân sách nhà nước	Sở TN&MT	Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính	Năm 2013-2014
6	Triển khai các dự án về sản xuất sạch hơn theo Quyết định số 224/QĐ-UBND ngày 05/10/2011 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Kế hoạch hành động áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp tỉnh Sóc Trăng đến năm 2015	3.000 (Giai đoạn 2013 - 2015: 1.000 triệu)	Sự nghiệp môi trường và Ngân sách nhà nước	Sở Công Thương	Sở TN&MT, Sở Tài chính, Sở Thông tin & Truyền thông, Sở KH&CN, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2013-2020

7	Đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực quản lý môi trường tỉnh Sóc Trăng	1.200	Sự nghiệp môi trường	Sở Nội vụ	Sở TN&MT, Sở Tài chính	Năm 2012-2015
8	Xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông nâng cao nhận thức về quản lý ô nhiễm công nghiệp tỉnh Sóc Trăng	3.000 (Giai đoạn 2013-2015: 1.000 triệu)	Sự nghiệp môi trường	Sở TN&MT	Sở Công Thương, Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể	Năm 2013-2020
9	Thực hiện chương trình liên tịch về BVMT giữa ngành tài nguyên môi trường và các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể tỉnh	24.000 (Giai đoạn 2012-2015: 10.000 triệu)	Sự nghiệp môi trường	Sở TN&MT	Sở Công Thương, Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường, các tổ chức đoàn thể	Năm 2012-2020
10	Triển khai công tác thi đua bảo vệ môi trường đối với các cơ sở công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng	1.500 (Giai đoạn 2013-2015: 500 triệu)	Sự nghiệp môi trường	Sở TN&MT	Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2013-2020
Tổng cộng		38.100				